

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/ 2020/HNGĐ-ST

Ngày: 20/11/2020

V/v Tranh chấp “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA- TỈNH PHÚ YÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Khánh;

2. Bà Trần Thị Minh Tâm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thúy – Thư ký Toàn án nhân dân thị xã Đông Hòa

Đại diện VKSND thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa: Bà Doãn Thị Hoài – Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 11 năm 2020. Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 200/2020/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 8 năm 2020, về tranh chấp “ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 30/2020/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2020 , giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1987; Trú tại: Khu phố P 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1992; Trú tại: Khu phố P 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Nguyễn Văn V trình bày: Ông V và bà M tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2011, được UBND xã Hòa Hiệp Trung (nay là phường Hòa Hiệp Trung) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 171/2011 ngày 09/11/2011. Sau thời gian chung sống hạnh phúc, thì đến tháng 11/2016 bà M tự ý bỏ nhà đi cho đến nay không về nhà và không liên lạc được. Tháng 10/2019 ông V yêu cầu Tòa án thông báo tìm

kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú nhưng không có thông tin gì của bà M. Hiện nay, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn với bà M để ổn định cuộc sống và nuôi con.

- Về con chung: Có hai con chung là Nguyễn Hương Sê R, sinh ngày 04/4/2011 và Nguyễn Vũ Anh Kh, sinh ngày 18/10/2013. Yêu cầu được nuôi con chung và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn bà Nguyễn Thị M được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án.

** Đại diện VKSND thị xã Đông Hòa phát biểu ý kiến:*

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, HĐXX, Thư ký và nguyên đơn đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật tố tụng. Bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của ông V vì mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Hương Sê R, sinh ngày 04/4/2011 và Nguyễn Vũ Anh K, sinh ngày 18/10/2013 cho ông V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con ông V không yêu cầu cấp dưỡng nên không xét. Về tài sản chung: Không yêu cầu nên không xét. Ông V phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa **và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa**, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Các đương sự tranh chấp về ly hôn, là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có nơi cư trú tại: Khu phố P 1, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa.

[1.2] Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bị đơn được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do và không gửi ý kiến bằng văn bản cho Tòa án. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 227 và khoản 1, 3 Điều 228 BLTTDS.

[2] Xét yêu cầu của đương sự:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông V và bà M tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2011, được UBND xã Hòa Hiệp Trung (nay là phường Hòa Hiệp Trung) cấp giấy chứng nhận kết hôn số 171/2011 ngày 09/11/2011 là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, thì đến tháng 11/2016 bà M tự ý bỏ nhà đi cho đến nay không về nhà, không liên lạc được. Tháng 10/2019 ông V yêu cầu Tòa án thông báo tìm kiếm người vắng mặt tại nơi cư trú nhưng không có thông tin gì của bà M. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa Ông V và bà M đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu của ông V được ly hôn với bà M.

[2.2] Về con chung: Có hai con chung là Nguyễn Hương Sê R, sinh ngày 04/4/2011 và Nguyễn Vũ Anh K, sinh ngày 18/10/2013. Xét thấy, từ khi bà M bỏ đi, ông V là người trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng con chung. Ông V yêu cầu được nuôi hai con chung là phù hợp với nguyện vọng của cháu R và K. Do đó, cần giao cháu Nguyễn Hương Sê R và Nguyễn Vũ Anh K cho ông V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con: Ông V không yêu cầu nên không xét.

[2.3] Tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

[3] Về án phí: Ông Nguyễn Văn V phải chịu 300.000đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, ông Nguyễn Văn V được ly hôn với bà Nguyễn Thị M.

2. Về con chung: Giao hai con chung Nguyễn Hương Sê R, sinh ngày 04/4/2011 và Nguyễn Vũ Anh K, sinh ngày 18/10/2013 cho ông Nguyễn Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Tài sản chung: Đương sự không yêu cầu nên không xét.

4. Về án phí sơ thẩm : Nguyên đơn phải nộp 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm về yêu cầu xin ly hôn, được khấu trừ vào số tiền 300.000đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số **0003617 ngày 12/8/2020** của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- UBND **P.Hòa Hiệp Trung**;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Hưng